

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BẾN CÁT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 226/2020/HS-ST  
Ngày 16/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán** - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sô.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

- Bà Nguyễn Thị Thắm;

- Bà Nguyễn Kim Lý.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 225/2020/HSST ngày ngày 26 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2020/QĐXXST– HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tr H Th, sinh năm 1991, tại tỉnh Đ; trú tại: L 4, T 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đ; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu D, sinh năm 1947 và bà Trần Thị T, sinh năm 1950; vợ là Trần Thị B Tr, sinh năm 1991 (đã ly hôn); gia đình có 03 anh, em, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất là bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 14/11/2008, Tr H Th bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “cố ý gây thương tích” và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/8/2010. Đã chấp hành xong phần án phí.

Ngày 11/3/2014, Tr H Th bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt xử phạt 20 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2015. Đã chấp hành xong phần án phí.

Ngày 07/11/2016, Tr H Th bị xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Nộp phạt ngày 06/12/2016.

Bị cáo Tr H Th bị bắt giữ khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát, từ ngày 08/8/2020 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: V V Ph, sinh năm 1984, ngụ tại: k 3, phường TH, thị xã B, tỉnh B. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông V V Th, sinh năm 1956, ngụ tại: đường DK12, k 3A, phường T, thị xã B, tỉnh B. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tr H Th là đối tượng không nghề nghiệp. Khoảng 03 giờ ngày 07/8/2020, Th bắt xe ôm đi từ nhà trọ thuộc phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh đến khu công nghiệp Mỹ Phước III thuộc phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tìm bạn để mượn tiền tiêu xài. Đến khoảng 04 giờ 30 cùng ngày, Th xuống xe đi bộ đến đoạn đường DK12 thuộc khu phố 3A, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát thì nhìn thấy nhà anh V V Ph (sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú: Khu phố 3A, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương) cửa khép hờ không khóa. Lúc này, Th nảy sinh ý định đột nhập vào trong lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài nên Th lén lút đi vào trong nhà của anh Phước lục tìm lấy được 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung J7 Pro màu bạc bỏ vào trong túi quần. Sau đó, Th đi xuống nhà bếp thì phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 61G1-609.73 trên công tắc điện có cắm sẵn chìa khóa, Th lén lút dắt bộ xe mô tô biển số 61G1-609.73 ra ngoài, sau đó bật công tắc điện đề máy nhưng xe không nổ máy. Th dắt bộ đến đoạn đường DJ1 cách nhà của anh Phước khoảng 02km thì thấy có một bãi đất có bụi cây cỏ nên đẩy xe vào giấu. Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, Th bắt xe ôm về lại nhà trọ của mình ở quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Th nhờ đối tượng tên Hùng (không rõ nhân thân lai lịch) bán giùm chiếc điện thoại Samsung J7 Pro màu bạc được 700.000 đồng.

Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 08/8/2020, Th đón xe ôm từ Thủ Đức đến bãi đất nơi Th giấu xe mô tô biển số 61G1-609.73 để lấy xe. Khi đến nơi, Th đi vào và dùng cây tua vít mang theo tháo mặt nạ xe mô tô biển số 61G1-609.73 để mở khóa xe. Trong lúc đang tháo mặt nạ xe thì bị lực lượng Công an phường Thới Hòa bắt giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh – đen bạc biển số 61G1-609.73, số khung: 313018, số máy: 13059; 01 (một) tua vít 02 đầu dài 30cm cán bằng cao su, màu đỏ có ghi Araiki - Japan.

Theo Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 14/8/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave (cũ) biển kiểm soát 61G1-609.73 trị giá 14.300.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro (cũ) trị giá 1.580.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 15.880.000 đồng.

Ngày 20/8/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả cho anh V V Ph: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu

xanh – đen bạc biển số 61G1-609.73, số khung: 313018, số máy: 13059. Anh Phước yêu cầu Tr H Th bồi thường số tiền 1.580.000 đồng giá trị chiếc điện thoại đã chiếm đoạt.

Tại bản Cáo trạng số 234/CT-VKS ngày 26/10/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Tr H Th về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Tr H Th đã khai nhận vào khoảng 4 giờ sáng ngày 07/8/2020, tại nhà anh V V Ph, thuộc khu phố 3A, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Tr H Th đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro màu bạc giá trị 1.580.000 đồng và một xe mô tô hiệu Honda Wawe biển số 61G1-609.73, giá trị 14.300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Th chiếm đoạt là 15.880.000 đồng.

Đối với số tiền 1.580.000 đồng, anh Phước yêu cầu bị cáo bồi thường bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền bồi thường khắc phục hậu quả cho anh Phước rồi.

Tại phiên tòa, qua tranh tụng công khai, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm kết tội bị cáo Tr H Th theo tội danh, điều luật như bản Cáo trạng số 234/CT-VKSBC ngày 26 tháng 10 năm 2020 đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Tr H Th mức án từ 12 (mười hai) đến 14 (mười bốn) tháng tù.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị.

Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Tr H Th

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Tr H Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số 234/CT-VKSBC ngày 26

tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát mô tả và truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 04 giờ 00 phút ngày 07/8/2020, bị cáo Tr H Th lợi dụng sơ hở của bị hại (anh V V Ph) đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro màu bạc giá trị 1.580.000 đồng và một xe mô tô hiệu Honda Wawe biển số 61G1-609.73, giá trị 14.300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Th chiếm đoạt là 15.880.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình Sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3.1] Về tính chất: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo có sức khỏe tốt, có thể làm việc, lao động để tự nuôi sống bản thân nhưng vì muốn có tiền nhanh chóng tiêu xài, không phải hao tổn sức lao động đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ nên cần xét xử thật nghiêm để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục toàn bộ thiệt hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm được quy định tại các điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.4] Về nhân thân: Năm 2008 bị Tòa án xét xử về hành vi cố ý gây thương tích, đến năm 2014 bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, đến năm 2016 bị xử phạt hành chính về hành vi trộm tài sản. Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, được xóa tiền án tiền sự nhưng trường hợp của bị cáo Hội đồng xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[4] Về hình phạt: Xét tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 15.800.000 đồng, có nhân thân xấu nhưng nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn. Tuy nhiên, khi lượng hình có xem xét đến 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tích cực khắc phục toàn bộ thiệt hại để giảm một phần hình phạt cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh V H Ph yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.580.000 đồng giá trị chiếc điện thoại hiệu Samsung J7 Pro, bị cáo đồng ý bồi thường và đã nộp tiền bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Ph.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) tô vít 02 đầu dài 30cm cán bằng

cao su, màu đỏ có ghi Araiki – Japan đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[7] Như vậy, Bản Cáo trạng số 234/-VKSCB ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, kết tội bị cáo Tr H Th về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố

Bị cáo Tr H Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Tr H Th 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Tr H Th bồi thường cho anh V V Ph số tiền 1.580.000 đồng (một triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng), gia đình bị cáo đã nộp xong theo biên lai thu tiền số AA/2016/0000370, ngày 16/11/2020, Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tô vít 02 đầu dài 30cm cán bằng cao su, màu đỏ có ghi Araiki – Japan. Vật chứng được lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án Dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/10/2020, giữa cơ quan Thi hành án Dân sự thị xã Bến Cát với Công an thị xã Bến Cát.

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tr H Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Đội CSTHAHS-HTTP CA Tx.  
Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Sô**